

Phụ lục IV
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA VỀ
CẮT GIẢM 50% THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG VÀ UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: 2247/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND TP
I	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (29 TTHC)		
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	1.008126	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
2.	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	1.008122	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
3.	Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008124	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
4.	Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008125	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
5.	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)		Số 1787/QĐ-UBND ngày 02/6/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
6.	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp tỉnh; vùng an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)		Số 1787/QĐ-UBND ngày 02/6/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
7.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.002549	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026

8.	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.014777	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
9.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký	1.002432	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
10.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.013809	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
11.	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.013813	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
12.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)	1.013811	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
13.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	1.002409	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
14.	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	1.014778	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
15.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký	1.002373	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
16.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.001686	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
17.	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.014779	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
18.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.004839	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
19.	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	1.004022	Số 1889/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
20.	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y	1.004756	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026

21.	Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y	2.001064	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
22.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y	1.005319	Số 528/QĐ-UBND ngày 03/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
23.	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	1.003703	Số 1889/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
24.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008128	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
25.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011031	Số 1573/QĐ-UBND ngày 19/5/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
26.	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	1.012833	Số 1098/QĐ-UBND ngày 19/4/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
27.	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	1.012832	Số 1098/QĐ-UBND ngày 19/4/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
28.	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	1.012834	Số 1098/QĐ-UBND ngày 19/4/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
29.	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh	1.014958	Số 1787/QĐ-UBND ngày 02/6/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
II	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)		
1	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	1.013997	Số 1889/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
2	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, gang tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	1.012836	Số 1889/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
3	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho	1.012837	Số 1889/QĐ-UBND ngày 27/6/2025; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026

người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước		
--	--	--

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ

1. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (1.008126)

1.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra nội dung hồ sơ, tham mưu Chi cục ban hành Quyết định thành lập đoàn thẩm tra, đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.	44

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60

1.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng

1.2.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định nội dung hồ sơ. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do. 	26
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

1.2.2. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ và tham mưu Chi cục ban hành Quyết định thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do. 	44
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60

1.2.3. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Thẩm định nội dung hồ sơ. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do.	26
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

1.2.4. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ và tham mưu Chi cục ban hành Quyết định thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do. 	44
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60

2. Tên TTHC: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (1.008122)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc văn bản thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân; 	24
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc văn bản thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Quyết định của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc văn bản thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

3. Tên TTHC: Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (1.008124)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc (Sở Nông nghiệp và Môi trường 01 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày).

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		01
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01

II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		07
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Xác nhận vào giấy Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu hoặc thông báo không xác nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân; trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.	02
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Xác nhận vào giấy Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; hoặc thông báo không xác nhận.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Xác nhận vào giấy Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; hoặc thông báo không xác nhận.	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01
III	Quy trình tại UBND thành phố		04
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	04
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	12
---------------------------------------	-----------

Ghi chú: Cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện đến hết ngày 31/12/2026. Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện từ ngày 01/01/2027. Trường hợp UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Cổng thông tin MCQG trước ngày 31/12/2026 thì UBND cấp tỉnh thực hiện giải quyết TTHC kể từ ngày kết nối.

4. Tên TTHC: Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (1.008125)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc (Sở Nông nghiệp và Môi trường 01 ngày, UBND thành phố 0,5 ngày).

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		01
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	01
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		07
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Dự thảo Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố ban hành Văn bản chấp 	02

		thuận Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; Dự thảo Văn bản chấp thuận Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; hoặc thông báo không chấp thuận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân; trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở đề nghị Chủ tịch UBND thành phố ban hành Văn bản chấp thuận Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; hoặc thông báo không chấp thuận.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố ban hành Văn bản chấp thuận Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu; hoặc thông báo không chấp thuận	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01
III	Quy trình tại UBND thành phố		04
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	04
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12

Ghi chú: Cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện đến hết ngày 31/12/2026. Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện từ ngày 01/01/2027. Trường hợp UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Cổng thông tin MCQG trước ngày 31/12/2026 thì UBND cấp tỉnh thực hiện giải quyết TTHC kể từ ngày kết nối.

5. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)

5.1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả) (Chi cục Chăn nuôi và Thú y: cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn/Chi cục Thủy sản: cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản) 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/ Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/ Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đối với hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ; thông báo cho chủ cơ sở về kế hoạch đánh giá thực tế tại cơ sở; - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và đánh giá trực tiếp tại cơ sở. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với cơ sở đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương tiện kỹ thuật thực hiện. - Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp cơ sở có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do. 	44
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/ Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y/ Chi cục Thủy sản	Ký phê duyệt kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y/ Chi cục Thủy sản	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức 	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56

5.2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

- Thời hạn giải quyết: 1,75 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả) (Chi cục Chăn nuôi và Thú y: cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn/Chi cục Thủy sản: cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản) 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ căn cứ kết quả đánh giá định kỳ hàng năm hoặc báo cáo khắc phục sai lỗi hoặc báo cáo xử lý dịch bệnh và kết quả giám sát dịch bệnh; dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. Trường hợp không cấp lại, Cơ quan cấp giấy trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	06
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14

6. Tên TTHC: Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp tỉnh; vùng an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)

6.1. Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả) (Chi cục Chăn nuôi và Thú y: vùng an toàn dịch bệnh động vật trên cạn/Chi cục Thủy sản: vùng an toàn dịch bệnh động vật thủy sản) 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ, đối với hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ; thông báo cho Ủy ban nhân dân về kế hoạch đánh giá thực tế tại vùng. - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và đánh giá trực tiếp tại vùng. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải 	68

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<p>công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với vùng đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương tiện kỹ thuật thực hiện.</p> <p>- Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp vùng có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.</p>	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Ký phê duyệt kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<p>- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa;</p> <p>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức</p>	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

6.2. Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả) (Chi cục Chăn nuôi và Thú y: vùng an toàn dịch bệnh động vật trên cạn/Chi cục Thủy sản: vùng an toàn dịch bệnh động vật thủy sản) 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và kiểm tra thành phần, số lượng, nội dung hồ sơ. - Thẩm định hồ sơ căn cứ kết quả đánh giá định kỳ hàng năm hoặc báo cáo khắc phục sai lỗi hoặc báo cáo xử lý dịch bệnh và kết quả giám sát dịch bệnh; dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. Trường hợp không cấp lại, Cơ quan cấp giấy trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. 	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Phòng Nghiệp vụ thủy sản, Chi cục Thủy sản	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật, ký nháy và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thủy sản	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

7. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.002549)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	03

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

8. Tên TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.014777)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02

		- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

9. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (1.002432)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	08
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

10. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.013809)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

11. Tên TTHC: Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (1.013813)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	03
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	03

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

12. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) (1.013811)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	08
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

13. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (1.002409)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyên hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	03
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định.	16

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

14. Tên TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (1.014778)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	03
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	03
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

15. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (1.002373)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	08
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

16. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (1.001686)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	20
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

17. Tên TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (1.014779)

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ	20

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Quyết định thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế cơ sở - Trình Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32

18. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (1.004839)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	10
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức 	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

19. Tên TTHC: Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y (1.004022)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra, thẩm định thủ tục, nội dung, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng xem xét. + Hồ sơ hợp lệ: Dự thảo Giấy xác nhận nội dung quảng cáo. + Hồ sơ không hợp lệ hoặc không đạt yêu cầu: Dự thảo công văn trả lời tổ chức, cá nhân. 	10

Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

20. Tên TTHC: Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (1.004756)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng xem xét.	8
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Chứng chỉ hành nghề thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Chứng chỉ hành nghề thú y.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20

21. Tên TTHC: Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (2.001064)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng xem xét. 	04
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Chứng chỉ hành nghề thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Chứng chỉ hành nghề thú y.	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	01

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12

22. Tên TTHC: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (1.005319)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Chứng chỉ hành nghề thú y và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng xem xét.	04
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Chứng chỉ hành nghề thú y hoặc văn bản thông báo không cấp.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Chứng chỉ hành nghề thú y.	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	01
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12

23. Tên TTHC: Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu (1.003703)

23.1. Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ chức đã đăng ký hoặc thừa nhận

- Thời hạn giải quyết: Xác nhận vào bản đăng ký của người nhập khẩu: 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ và đầy đủ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	01
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ; 	02
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ;	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo thông báo xác nhận kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; hoặc yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không đầy đủ;	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01

Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	01
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

23.2. Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định

23.2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ:

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc (Sở Nông nghiệp và Môi trường 05 giờ, UBND thành phố 03 giờ)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		0,5
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	0,5
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		4,5
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	1,5
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu;	0,5
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân của Chủ tịch UBND thành phố.	0,5
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5
III	Quy trình tại UBND thành phố		03
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	03
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

23.2.2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp:

a) Trường hợp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu về nhãn:

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc (Sở Nông nghiệp và Môi trường 5 giờ, UBND thành phố 3 giờ).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		0,5
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	0,5
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		4,5
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; 	02
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hóa trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc; 	0,5

Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hóa trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc.	0,5
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5
III	Quy trình tại UBND thành phố		03
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	03
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

b) Trường hợp hàng hóa nhập khẩu có kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định không phù hợp với hồ sơ của lô hàng nhập khẩu hoặc kết quả chứng nhận không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng:

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ đầy đủ (Sở Nông nghiệp và Môi trường 5 giờ, UBND thành phố 3 giờ)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		0,5
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;	0,5

		<ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		4,5
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu; 	02
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, gửi tới cơ quan hải quan và người nhập khẩu;	0,5
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định, gửi tới cơ quan hải quan và người nhập khẩu.	0,5
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5
III	Quy trình tại UBND thành phố		03

Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	03
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

c) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ:

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc (Sở Nông nghiệp và Môi trường 05 giờ, UBND thành phố 03 giờ)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		0,5
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);	0,5

		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		4,5
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y và 60 ngày làm việc đối với vắc xin, kháng thể thú y. - Nếu quá thời hạn mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ và người nhập khẩu không có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành: tham mưu Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan. 	02
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. - Dự thảo xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y và 60 ngày làm việc đối với vắc xin, kháng thể thú y. - Nếu quá thời hạn mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ và người nhập khẩu không có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành: tham mưu Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu 	0,5

		theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan.	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định (nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”) gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan.	0,5
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5
III	Quy trình tại UBND thành phố		03
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	03
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

23.3. Đối với thuốc thú y áp dụng miễn kiểm tra chất lượng:

23.3.1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ

- Thời gian thực hiện: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ; 	04
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ;	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Dự thảo Thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ;	01
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công thành phố.	01
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12

23.3.2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ

- Thời gian thực hiện: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Sở Nông nghiệp và Môi trường 1,5 ngày, UBND thành phố 01 ngày)

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		02
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	02
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		14
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng 	04
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở. Dự thảo Xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng.	01

Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình và Dự thảo Xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng cho tổ chức, cá nhân của Chủ tịch UBND thành phố.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01
III	Quy trình tại UBND thành phố		04
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	04
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

24. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (1.008128)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định nội dung hồ sơ, tham mưu Chi cục ban hành Quyết định thành lập đoàn thẩm tra, đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn. - Trường hợp cơ sở không đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày lập biên bản đánh giá, tổ chức, cá nhân khắc phục và gửi báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y để được thẩm định và đánh giá lại điều kiện thực tế (trường hợp cần thiết). - Trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện, tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do. 	56
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy trình lãnh đạo Chi cục	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi hoặc văn bản trả lời nếu không cấp và nêu rõ lý do và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	08

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

25. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi. (1.011031)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<p>Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất, nội dung đánh giá theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cơ sở không đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc đánh giá, cơ sở thực hiện khắc phục và gửi báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản đến cơ quan được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao giải quyết thủ tục hành chính để được thẩm định và đánh giá lại điều kiện thực tế (trường hợp cần thiết). - Trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện, tham mưu dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi. 	48
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi hoặc văn bản thông báo không cấp.	08
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.	08

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

26. Tên TTHC: Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (1.012833)

- Thời hạn giải quyết: 16 ngày (trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 13 ngày, UBND thành phố 03 ngày)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		04
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);	04

		- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		100
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Tài chính, Sở Xây dựng và đại diện các Sở ban, ngành, địa phương có liên quan và tiến hành nghiệm thu, lập Biên bản nghiệm thu theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Tờ trình và dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. (<i>Trường hợp không hợp lệ, không đủ điều kiện, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do</i>).	82
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét toàn bộ hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký nháy vào Tờ trình kèm theo hồ sơ của Sở NN và MT lập để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, Ký Tờ trình kèm theo hồ sơ của Sở NN và MT lập, ký nháy dự thảo Quyết định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố	02
III	Quy trình tại UBND thành phố		24
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	24

IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			128

27. Tên TTHC: Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (1.012832)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04

Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Sở văn bản phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. - Tham mưu Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP gửi tới tổ chức, cá nhân. <p><i>Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.</i></p>	48
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả hồ sơ, ký nháy văn bản và trình cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Bản tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính). Sở Tài chính có trách nhiệm gửi Quyết định kế hoạch đầu tư công tới tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ đầu tư.	08
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

28. Tên TTHC: Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (1.012834)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày (trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 08 ngày, UBND thành phố 02 ngày)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		04
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	04
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		60
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	02
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần của hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ. Tổ chức kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết. Tham mưu quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân thành phố. <i>Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</i>	46
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét toàn bộ hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký nháy vào Tờ trình kèm theo hồ sơ của Sở NN và MT lập để trình Ủy ban nhân dân thành phố.	04

Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, Ký Tờ trình kèm theo hồ sơ của Sở NN và MT lập, ký nháy dự thảo Quyết định, trình Ủy ban nhân dân thành phố.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố	02
III	Quy trình tại UBND thành phố		16
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	16
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

29. Tên TTHC: Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh (1.014958)

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Thông báo.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	01

		<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng xem xét. 	01
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<p>Kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>Trường hợp không công bố thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức cá nhân.</p>	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trình Lãnh đạo Sở thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, quyết định công bố công khai Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	01
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Tên TTHC: Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân) (1.013997)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tổ chức thẩm định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	- Kiểm tra nội dung hồ sơ, xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; thông báo về việc tiếp nhận hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ - Dự thảo Quyết định thành lập Tổ thẩm định; Tổ thẩm định tổ chức thẩm định; Niêm yết kết quả thẩm định; Xử lý kiến nghị, phản ánh; Dự thảo Quyết định hỗ trợ.	56
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo kết quả TTHC để trình UBND xã.	08
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt kết quả TTHC	08

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 6	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	02
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

- 2. Tên TTHC: Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (1.012837)**
- Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (hồ sơ hợp lệ).
 - Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội dung hồ sơ, xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, xác minh, tham định. - Tham mưu Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ gửi UBND cấp xã phê duyệt. 	64
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo kết quả TTHC để trình UBND xã.	04
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.	16
Bước 6	UBND cấp xã	Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách.	24
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04
Bước 8	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.		
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		120

3. Tên TTHC: Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) (1.012836)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (hồ sơ hợp lệ).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu phòng chuyên môn về nông nghiệp cấp xã tổ chức thẩm định hồ sơ; phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức nghiệm thu. Lập biên bản nghiệm thu. 	48
Bước 4	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt tờ trình và duyệt nội dung dự thảo Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) để trình UBND xã.	04
Bước 5	Lãnh đạo của UBND cấp xã	Xem xét, Phê duyệt kết quả TTHC	16
Bước 6	Bộ phận Văn thư của Cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PV hành chính công thành phố hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức. 	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		80

Phụ lục V

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA VỀ CẮT GIẢM 50% THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 2247/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND TP
1.	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	(1.004096)	Số 558/QĐ-UBND ngày 06/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
2.	Cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen	(1.004150)	Số 558/QĐ-UBND ngày 06/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
3.	Cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen	(1.014833)	Số 558/QĐ-UBND ngày 06/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
4.	Đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại	(1.004117)	Số 558/QĐ-UBND ngày 06/02/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
5.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	(1.008682)	Số 198/QĐ-UBND ngày 13/01/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
6.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	(1.014630)	Số 198/QĐ-UBND ngày 13/01/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
7.	Phê duyệt Phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên	(1.008672)	Số 198/QĐ-UBND ngày 13/01/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
8.	Thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên	(1.014022)	Số 198/QĐ-UBND ngày 13/01/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026
9.	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	(1.008675)	Số 198/QĐ-UBND ngày 13/01/2026; Số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Tên thủ tục: Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen (1.004096)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 3,5 ngày, UBND thành phố: 1,5 ngày)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		26
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn đơn vị trực thuộc (Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, thông báo cho tổ chức, cá nhân để thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có), thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết gồm: Kiểm tra, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ Gia hạn Cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen. - Tham mưu thẩm định hồ sơ đăng ký Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen; - Tham mưu Sở NN và MT trình Chủ tịch UBND thành phố: + Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ gia hạn giấy phép tiếp cận nguồn gen + Tờ trình đề nghị gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen; + Dự thảo Quyết định gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen theo Mẫu 	16

		<i>số 09 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 43/2026/NĐ-CP.</i>	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo đơn vị trực thuộc	Kiểm tra, xem xét, xác nhận Báo cáo thẩm định, Tờ trình trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND thành phố phê duyệt.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Ký Báo cáo thẩm định, Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố và xác nhận dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả (<i>dự thảo Quyết định gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn Gen theo Mẫu số 09 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 43/2026/NĐ-CP</i>)	02
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		12
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	12
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

2. Tên thủ tục: Cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen (1.004150)

- Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 7,5 ngày, UBND thành phố: 1,5 ngày)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		58
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn đơn vị trực thuộc (Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết. 	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, thông báo cho tổ chức, cá nhân để thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có), thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết gồm: - Kiểm tra, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký Cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen. - Tham mưu Sở NN và MT tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký cấp Giấy 	48

		<p>phép tiếp cận nguồn gen;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Sở NN và MT thành lập hội đồng thẩm định (<i>Thành phần thẩm định gồm đại diện Cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; các cơ quan chuyên môn có liên quan, đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nguồn gen ngoài tự nhiên, các chuyên gia trong lĩnh vực có liên quan</i>); - Trong thời gian 10 ngày làm việc, Hội đồng thẩm định tiến hành họp báo cáo thẩm định theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 43/2026/NĐ-CP gửi lãnh đạo Sở NN và MT xem xét. - Tham mưu Sở NN và MT các hồ sơ liên quan gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen; + Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen theo Mẫu số 05 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 43/2026/NĐ-CP 	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn đơn vị trực thuộc	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo đơn vị trực thuộc	Kiểm tra, xác nhận Báo cáo kết quả thẩm định, Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen trước khi trình Lãnh đạo Sở NN và MT ký Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Ký Báo cáo thẩm định, Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố và xác nhận dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả	02
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		12
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	12
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. 	

đầu vào)		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		72

3. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen (1.014833)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 0,75 ngày, UBND thành phố: 0,75 ngày)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		0,5
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	0,5
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		5,5
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn đơn vị trực thuộc (Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	0,5
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Kiểm tra, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký Cấp lại Giấy phép	03

		tiếp cận nguồn gen. - Tham mưu Sở NN và MT các hồ sơ liên quan gồm: + Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen; + Dự thảo Quyết định cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen theo Mẫu số 05 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 43/2026/NĐ-CP;	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	0,5
Bước 5	Lãnh đạo đơn vị trực thuộc	Kiểm tra, xác nhận Tờ trình đề nghị cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen trước khi trình Lãnh đạo Sở NN và MT ký Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả.	0,5
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	- Ký Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố - Xác nhận dự thảo Quyết định cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn Gen)	0,5
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	0,5
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		06
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	06
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12

4. Tên thủ tục: Đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại (1.004117)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 2,5 ngày, UBND thành phố: 01 ngày)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		18
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn đơn vị trực thuộc (Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, thông báo cho tổ chức, cá nhân để thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có), thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết gồm: - Kiểm tra, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại. - Tham mưu thẩm định hồ sơ đề nghị đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại; - Tham mưu Sở NN và MT trình Chủ tịch UBND thành phố: 	13

		<ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại; + Tờ trình đề nghị đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại; + Dự thảo Quyết định đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại 	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	01
Bước 5	Lãnh đạo đơn vị trực thuộc	Kiểm tra, xem xét, xác nhận Báo cáo kết quả thẩm định, Tờ trình đề nghị đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại trước khi trình Lãnh đạo Sở NN và MT ký Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Ký Báo cáo thẩm định, Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố và xác nhận dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả	01
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	01
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		08
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	08
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28

5. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (1.008682)

- Thời hạn giải quyết: 13,5 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 12,5 ngày, UBND thành phố: 01 ngày).

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		98
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác minh tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định và kiểm tra thực tế - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kết quả thẩm định; + Tờ trình đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học + Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (theo Mẫu số 25 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT) - Trường hợp từ chối thì tham mưu văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	82

		- Chuyên hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy vào Tờ trình và Báo cáo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký phê duyệt	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký ban hành tờ trình, báo cáo kết quả thẩm định và ký nháy vào Dự thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.	08
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		08
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	08
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108

6. Tên thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (1.014630)

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 13 ngày, UBND thành phố: 01 ngày).

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		102
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác minh tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định và kiểm tra thực tế. - Tham mưu Sở NN và MT lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kết quả thẩm định; + Tờ trình đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học + Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (theo Mẫu số 25 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT) - Trường hợp từ chối thì tham mưu văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục xem xét 	92
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy vào Tờ trình và Báo cáo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký phê duyệt.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký ban hành tờ trình, báo cáo kết quả thẩm định và ký nháy vào Dự thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành Quyết định cấp Giấy	02

		chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.	
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		08
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	08
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			112

7. Tên thủ tục: Phê duyệt Phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên (1.008672)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc (Trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 04 ngày, UBND thành phố: 1,5 ngày).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		30
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ; - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên; - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đăng ký khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên; + Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên; + Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên theo Mẫu số 08 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT. - Trường hợp từ chối thì tham mưu văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân. 	22
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, xem xét trình lãnh đạo Chi cục	02

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy Tờ trình và Báo cáo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở NN và MT ký Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Ký Báo cáo kết quả thẩm định, Văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố và ký nháy vào dự thảo Quyết định phê duyệt phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên	01
Bước 7	Bộ phận Văn thư của Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	01
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		12
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Chủ tịch UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	12
IV	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44

8. Tên thủ tục: Thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên (1.014022)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đề nghị thực hiện thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên (<i>theo Mẫu số 13 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT</i>); - Tham mưu văn bản tham vấn Cơ quan khoa học CITES Việt Nam, cơ quan chuyên môn của Bộ NN & MT, chuyên gia có liên quan và cơ quan có thẩm quyền quản lý khu vực dự kiến thả; - Tham mưu Sở NN và MT: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị phê duyệt Phương án thả (<i>kèm kết quả tham vấn</i>) + Dự thảo Phương án thả lại theo Mẫu số 14 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT; - Trường hợp từ chối phê duyệt hoặc không nhận được kết quả tham vấn, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. 	52
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định, xem xét văn bản đề nghị phê duyệt Phương án thả và Dự thảo Phương án thả lại.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, ký Văn bản đề nghị Sở NN&MT phê duyệt Phương án Thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên; - Xác nhận Dự thảo Phương án thả theo Mẫu quy định hoặc văn bản từ chối phê duyệt nêu rõ lý bằng cho chủ cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học. 	02

Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	- Ký Văn bản phê duyệt kết quả (<i>Phương án thả lại theo Mẫu số 14 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT</i>); - Trường hợp từ chối phê duyệt hoặc không nhận được kết quả tham vấn, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	02
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64

9. Tên thủ tục: Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (1.008675)

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	02
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết	02
Bước 3	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xem xét tính hợp lệ hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo quy định; - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Mẫu số 20 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT; - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị cấp giấy phép (<i>kèm kết quả thẩm định</i>) + Dự thảo Quyết định cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Mẫu số 20 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT xem xét, quyết định. - Trường hợp không cấp giấy phép, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. 	48
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Kiểm lâm	Xem xét, thẩm định hồ sơ, ký xác nhận vào báo cáo kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Ký Báo cáo kết quả thẩm định, Văn bản đề xuất kết quả và ký nháy dự thảo Quyết định cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo mẫu quy định.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở NN và MT	Phê duyệt kết quả cấp Giấy phép	02
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở NN và MT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	02
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60